

NHỮNG KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH ÁP DỤNG KINH TẾ TUẦN HOÀN VÀO LĨNH VỰC NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH NÔNG THÔN Ở VIỆT NAM

Đinh Văn Đạo

Viện Kinh tế và Quản lý Thủy lợi

Georgina Robinson, Naomi Carrard, Avni Kumar

Đại học Công nghệ Sydney

Tóm tắt: Việt Nam đang dần hoàn thiện khung pháp lý về ứng dụng nguyên lý Kinh tế tuần hoàn trong các lĩnh vực kinh tế xã hội ở cấp quốc gia, với mục tiêu sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên và nguồn lực xã hội. Tuy nhiên, nhưng quy định về quản lý nước sạch và vệ sinh nông thôn chưa được chi tiết, do thiếu những đánh giá cơ bản. Bài báo này đã tổng hợp kết quả phát triển và áp dụng khung lý thuyết 8R cũng như ý kiến trong hội thảo quốc gia để đề xuất cơ hội khuyến nghị chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn trong quản lý nước sạch và vệ sinh nông thôn ở Việt Nam bao gồm: (i) Cần được lồng ghép toàn diện trong các sáng kiến phát triển nông thôn; (ii) Phát triển mô hình cộng đồng nông thôn tuần hoàn hỗ trợ tái tạo các hệ sinh thái nước tự nhiên; (iii) Hợp tác liên ngành chặt chẽ hơn; và (iii) Phát triển các giải pháp kỹ thuật phù hợp với chi phí hợp lý, kết hợp với phương thức quản lý hiệu quả theo các nguyên tắc tuần hoàn cơ bản. Đây là cơ sở quan trọng để xuất các chính sách quản lý tài nguyên nước, phát triển nông thôn mới nói chung, và nước sạch và vệ sinh nông thôn nói riêng theo hướng tuần hoàn.

Từ khóa: Nước sạch và vệ sinh, kinh tế tuần hoàn, chính sách, hệ sinh thái tự nhiên.

Summary: Viet Nam is gradually perfecting the legal framework for integrating circular economy models into socio-economic sectors at the national level aiming at using efficiently natural resources and social-infrastructure. However, the regulations for rural water and sanitation development currently still have been limited due to lack of basic assessment. This paper summarizes the results development and application of 8R framework and ideas in the national workshop to proposes four opportunities for policy briefs promoting circular economy development in rural water and sanitation management in Viet Nam including: (i) Need to be comprehensively integrated circular economics into rural development initiatives; (ii) Developing the rural models of circularity communities supporting natural water ecosystem regeneration; (iii) Closer inter-sectoral cooperation; and (iii) Developing suitable technical solutions with cost-effective, natural friendly combined with circularity-based effective management practices. This is an important foundation for improving policies on water resource management, new rural development in general, and rural water and sanitation in particular according to circularity directives.

Key words: Water and sanitation, circular economics, policy, natural ecosystems.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm qua, ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong phát triển kinh tế xã hội luôn được Đảng, Nhà nước và Chính phủ quan

tâm, với phương châm là sử dụng hiệu quả tối ưu nguồn tài nguyên thiên nhiên và nguồn lực xã hội. Điều này hỗ trợ thúc đẩy quá trình chuyển đổi xanh, hướng tới phát triển xanh và bền vững. Đến nay, chính phủ đã ban hành kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn đến năm 2035, với mục tiêu đến năm 2030 giảm khai thác, sử dụng nguồn tài

Ngày nhận bài: 26/8/2025

Ngày thông qua phản biện: 10/10/2025

Ngày duyệt đăng: 06/11/2025

nguyên tái tạo, tài nguyên nước. Điều này được cụ thể hóa bằng nhiệm vụ nghiên cứu thí điểm các giải pháp kinh tế tuần hoàn trong quản lý khai thác và sử dụng tài nguyên nước (Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 23/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ). Cùng với quá trình trên, kết quả nghiên cứu phát triển khung lý thuyết và thực tế áp dụng khung khái niệm 8R kinh tế tuần hoàn và ý kiến hội thảo quốc gia về áp dụng kinh tế tuần hoàn trong quản lý nước sạch và vệ sinh nông thôn ở Việt Nam được tổ chức vào tháng 11 năm 2024 đã cho thấy sự quan tâm lớn của các cán bộ nhà nước các cấp (địa phương, tỉnh và trung ương) và các nhà nghiên cứu. Các đại biểu nhấn mạnh là cách tiếp cận kinh tế tuần hoàn phù hợp với mục tiêu quản lý tài nguyên nước, hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội của quốc gia theo hướng bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu. Trong đó, vấn đề nâng cao kiến thức và sử dụng tiết kiệm nguồn lực gồm nguồn tài nguyên thiên nhiên và sử dụng tối ưu cơ sở hạ tầng xã hội là vấn đề ưu tiên hàng đầu. Hội thảo đã sử dụng phương pháp cùng tham gia, phương pháp suy nghiệm đa cấp (multi-level holistic approach) và phương pháp khung ba đường chân trời (three horizons process) để xem xét khả năng áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông thôn Việt Nam. Các phương pháp này giúp khuyến khích người tham gia tư duy và huy động kiến thức của mình để nêu lên ý kiến, sáng kiến và cơ hội áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông thôn, đặc biệt là lĩnh vực nước sạch và vệ sinh nông thôn. Kết quả là bốn cơ hội hỗ trợ gợi ý chính sách thúc đẩy áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong quản lý nước và vệ sinh đã được đề xuất. Đây là cơ sở quan trọng đề xuất các chính sách quản lý tài nguyên nước, phát triển nông thôn mới nói chung, và nước sạch và vệ sinh nông thôn nói riêng theo hướng tuần hoàn.

2. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

2.1. Thực trạng: *Việt Nam đã xây dựng được môi trường chính sách thúc đẩy thực hiện kinh tế tuần hoàn trên nhiều lĩnh vực khác nhau. Đây là cơ hội áp dụng và cần được ưu tiên ở cấp quốc gia về áp dụng Kinh tế tuần hoàn trong phát triển dịch vụ nước sạch và vệ sinh.*

Việt Nam đã định hướng rõ ràng việc áp dụng các nguyên lý tuần hoàn trong các chiến lược phát triển kinh tế xã hội của quốc gia và được chỉ đạo ở cấp cao nhất của Chính phủ. Điều này được cụ thể hóa trong các văn bản chính sách của nhà nước từ năm 2016, cụ thể trong *Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam tới năm 2030, tầm nhìn 2050; Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030; Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 2021-2030; Chiến lược phát triển nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu quốc gia tới 2050*. Hơn nữa, nhiều giải pháp và chiến lược mới về tái cơ cấu kinh tế và phát triển công nghiệp được ban hành đã đề cập tới việc áp dụng mô hình Kinh tế tuần hoàn.

Chính phủ đã xây dựng khung chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho triển khai các ý tưởng kinh tế tuần hoàn và đã được cụ thể hóa trong Quyết định 687/QĐ-TTg năm 2022 về *Phê duyệt đề án phát triển Kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam (Quyết định số 87/QĐ-TTg)*. Những chính sách này nhằm cụ thể hóa trách nhiệm của các bên liên quan trong các văn bản chính sách như:

- Luật về Bảo vệ Môi trường sửa đổi năm 2022 (cụ thể trong *Nghị định số 08/2022/ND-CP*), đã nhấn mạnh trách nhiệm của các bộ ngành và chính quyền địa phương phải đưa các nguyên tắc Kinh tế tuần hoàn vào chiến lược, kế hoạch phát triển của địa phương và của ngành.
- Kế hoạch hành động quốc gia về thực hiện Kinh tế tuần hoàn đến năm 2035, được ban hành vào tháng 1 năm 2025 (*Quyết định số*

222/QĐ-TTg), nhằm sử dụng tài nguyên đất, nước và khoáng sản đạt hiệu quả như các nước dẫn đầu khu vực Đông Nam Á và đặt Việt Nam ở vị trí “tiên phong về đổi mới sáng tạo” (Tạp chí Luật Việt Nam, 2025).

Các ý tưởng Kinh tế tuần hoàn làm nền tảng hỗ trợ thực hiện chỉ đạo của Đảng trong Nghị quyết số 57/NQ-TW, do Bộ Chính trị công bố vào tháng 12 năm 2024 về đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, và hỗ trợ chuyển đổi sang kinh tế xanh và phát thải Carbon thấp.

Kế hoạch hành động quốc gia về thực hiện Kinh tế tuần hoàn (tháng 1 năm 2025) đặt ra tham vọng sử dụng tài nguyên đất, nước và khoáng sản đạt hiệu quả như các nước dẫn đầu ASEAN, và đặt Việt Nam ở vị trí tiên phong về đổi mới sáng tạo. Đây là cơ hội củng cố hơn căn cứ để đưa lĩnh vực nước sạch và vệ sinh (NSVS) và Kinh tế tuần hoàn (KTTH) ở Việt Nam được quan tâm thực hiện ở tầm quốc gia. Điều này đã được nêu trong các nghị quyết chính trị hiện nay. Hiện đã có các quy định chính sách và thực hành cụ thể đối với mỗi ngành trong việc quản lý nước sạch và vệ sinh phù hợp với các nguyên tắc Kinh tế tuần hoàn, thậm chí ngay cả khi nó không được đề cập là có liên quan đến ‘Kinh tế tuần hoàn’. Ví dụ Luật tài nguyên nước sửa đổi năm 2023, đã đặt nền móng cho các ý tưởng sử dụng nước hiệu quả, tái sử dụng và tuần hoàn nước và nước thải. Hơn nữa trong lĩnh vực vệ sinh, Thông tư số 04/2015/TT-BXD (hướng dẫn thực hiện Nghị định số 80/2014/NĐ-CP về thoát nước và xử lý nước thải) nêu chi tiết qui trình tái sử dụng nước bể phốt đã xử lý. Hơn nữa Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển nông thôn mới (2021-2025) cũng đặt các chỉ tiêu cần đạt về cấp nước và vệ sinh, đi đôi với quản lý chất thải rắn, tập trung vào tái sử dụng và tuần hoàn. Cuối cùng Kế hoạch hành động quốc gia về Kinh tế tuần hoàn hiện đã bao gồm **nước thải** (đặt mục tiêu giảm tỷ lệ nước thất thoát) nhưng ở phạm vi hẹp. Ngoài việc tái sử

dụng nước thải, các phương pháp Kinh tế tuần hoàn còn liên quan đến các khía cạnh khác của lĩnh vực nước sạch và vệ sinh và có thể hỗ trợ nâng cao hiệu quả và tính bền vững cho nhiều ngành, từ qui mô gia đình đến qui mô toàn quốc.

2.2. Nguyên tắc 8Rs cho nước sạch và vệ sinh tuần hoàn: là một khung phân tích thực hành để hướng dẫn tư duy lồng ghép các ý tưởng kinh tế tuần hoàn vào hệ thống dịch vụ nước sạch và vệ sinh nhằm đạt được kết quả đầu ra tối ưu.

Các nguyên tắc Kinh tế tuần hoàn có thể tăng cường hệ thống cung cấp dịch vụ nước và vệ sinh khi nó được áp dụng một cách hợp lý. Các ý tưởng Kinh tế tuần hoàn hướng tập trung vào sử dụng nguồn lực hiệu quả, phục hồi các thành phần vật chất có giá trị trong nước thải và tái tạo thiên nhiên. Đi đôi với mục tiêu hiệu quả, các nỗ lực nhằm tái sử dụng và phục hồi nước và vệ sinh gắn liền với định hướng Kinh tế tuần hoàn của Việt Nam có thể làm chủ công cuộc đổi mới sáng tạo và đạt được các kết quả phát triển đa dạng bền vững.

Kết quả nghiên cứu hợp tác giữa Viện Khoa học thủy lợi Việt Nam và Đại học Công nghệ Sydney, Úc (UTS-ISF) đã cho thấy xu hướng khả thi khi lồng ghép Kinh tế tuần hoàn vào lĩnh vực nước và vệ sinh ở nông thôn Việt Nam. Nhóm nghiên cứu đã xây dựng nên khung khái niệm (Hình 1) để hướng dẫn cách tiếp cận sáng tạo khi áp dụng Kinh tế tuần hoàn vào nước sạch và vệ sinh đạt được kết quả tối ưu. Khung khái niệm ‘**8Rs cho tuần hoàn nước và vệ sinh**’, được xây dựng dựa trên các nguyên tắc liên quan đến Kinh tế tuần hoàn, nước và vệ sinh được quản lý an toàn, tiếp cận bao trùm xã hội và thích ứng với khí hậu.

Khung khái niệm 8R cung cấp công cụ tư duy dựa trên lý thuyết mà bất kỳ ai (ví dụ nhà hoạch định chính sách, người lập kế hoạch, nhà cung cấp dịch vụ) đều có thể áp dụng

chiến lược Kinh tế tuần hoàn phù hợp với điều kiện của địa phương hoặc trong các điều kiện cụ thể khác. Khung khái niệm này có thể được dùng như một công cụ từ khâu lên ý tưởng và thiết kế cũng như là cảm nang hướng dẫn lập kế hoạch và đánh giá việc thực hiện Kinh tế tuần hoàn (Hình 1).

Khung khái niệm bao gồm 8R nguyên tắc/chiến lược áp dụng trong công tác quản lý cấp nước và vệ sinh. Có **3 nhóm R thực hành trung tâm** trực tiếp phản ánh 3 nguyên tắc cơ bản của Kinh tế tuần hoàn. Cùng với 3 nhóm R này thì, khung khái niệm cũng bao gồm **5 nhóm R liên quan đến mục đích và quá trình**.

Khung khái niệm được thiết kế để hỗ trợ những người quản lý công tác cung cấp dịch vụ cấp nước và vệ sinh có thể thực hiện công việc của họ theo đúng mục tiêu cơ bản của Kinh tế tuần hoàn: **Thay đổi hệ thống** hướng tới phát triển bền vững hơn.



Hình 1: Khung khái niệm 8Rs cho nước sạch và vệ sinh tuần hoàn (Carrard và cs., 2024)

2.3. Cơ hội khuyến nghị chính sách áp dụng mô hình Kinh tế tuần hoàn phục vụ phát triển cấp nước và vệ sinh nông thôn Việt Nam

Qua kết quả phân tích đánh giá xây dựng khung lý thuyết Kinh tế tuần hoàn 8R và áp

dụng vào thực tiễn quản lý cấp thoát nước nông thôn ở Việt Nam, cùng với tổng hợp ý kiến tham luận của các chuyên gia từ các lĩnh vực quản lý nông thôn khác nhau trong Hội thảo. Nghiên cứu chỉ ra các cơ hội khuyến nghị chính sách áp dụng mô hình Kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực nước sạch và vệ sinh nông thôn nói riêng, và phát triển nông thôn ở Việt Nam nói chung như sau:

Khuyến nghị 1: Cơ hội lồng ghép toàn diện hơn nữa Kinh tế tuần hoàn trong các sáng kiến phát triển nông thôn.

Cần thiết phải xem khu vực nông thôn như là nơi để lồng ghép, hợp tác và đổi mới sáng tạo – ở các qui mô cộng đồng nông thôn, và sự liên kết giữa các lĩnh vực (ví dụ: nước sạch, chất thải, nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản...), có nghĩa là chúng cần được đặt đúng chỗ cho sáng tạo tuần hoàn. Khu vực nông thôn thường đã thể hiện các khía cạnh của Kinh tế tuần hoàn rồi nhưng cần tiếp tục được phát triển (**Nhận biết**), tuy nhiên cho tới nay việc áp dụng chính sách Kinh tế tuần hoàn mới chỉ đang được chú trọng ở khu vực đô thị, hơn khu vực nông thôn.

Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới (2021-2025) chỉ ra cơ hội cho khu vực nông thôn đi tiên phong trong chuyển đổi xanh và sáng tạo mới về khoa học và công nghệ. Quản lý chất thải rắn, như làm phân bón từ chất thải hữu cơ và tái sinh rác thải nhựa, là một lĩnh vực đang áp dụng các nguyên tắc Kinh tế tuần hoàn.

Cơ hội để phát triển nông thôn có thể lồng ghép hoàn toàn Kinh tế tuần hoàn thì đòi hỏi các cộng đồng nông thôn phải xem xét hay tư duy lại như một mô hình kết nối được các cộng đồng của con người và các hệ thống tự nhiên với nhau, trong đó con người được hưởng lợi ích từ thiên nhiên và tài nguyên thiên nhiên cũng được bảo tồn và phát triển.

Khuyến nghị 2: Cơ hội nước sạch và vệ sinh trở thành lĩnh vực tiềm năng có thể áp dụng

Kinh tế tuần hoàn ở nông thôn nhằm hỗ trợ tái tạo các hệ sinh thái.

Nước sạch và vệ sinh có thể được coi một trong những lĩnh vực đầu tiên tích hợp tính hiệu quả của Kinh tế tuần hoàn ở nông thôn. Điều này được khẳng định là do nhu cầu cấp thiết về tái tạo lại các hệ sinh thái tự nhiên và thúc đẩy đặc tính tuần hoàn. Kinh tế tuần hoàn là cách tiếp cận khác biệt so với cách tiếp cận trước đây. Cách tiếp cận này có thể thúc đẩy cấp nước và vệ sinh đóng góp hơn nữa vào quá trình giảm thiểu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu. Ví dụ tăng cường hiệu quả sử dụng năng lượng (**Giảm thiểu**) và tận dụng năng lượng tái tạo từ chất thải (**Tái sử dụng**). Các phương pháp Kinh tế tuần hoàn cũng có thể tăng cường tính thích nghi và thích ứng, với mục tiêu là tái tạo thiên nhiên (như là một phần của các giải pháp dựa vào thiên nhiên) để có được lợi ích kép dưới hình thức xử lý, lưu trữ, chuyển đổi và tái tạo.

Khuyến nghị 3: Cơ hội tăng cường hợp tác liên ngành chặt chẽ hơn khi áp dụng mô hình Kinh tế tuần hoàn trong nông thôn.

Để xác định cơ hội áp dụng Kinh tế tuần hoàn, cần phải huy động sự tham gia của các cơ quan, lĩnh vực khác nhau. Sự tham gia vào các quá trình ra quyết định là rất quan trọng sẽ đảm bảo rằng các giải pháp Kinh tế tuần hoàn có thể hoạt động và thể hiện được tính tương hỗ xã hội ở các cấp, ngay cả giữa các thành viên gia đình, giữa các tổ chức xã hội và các cơ quan nhà nước (bao gồm y tế, môi trường, nông nghiệp...). Ví dụ, sự tham gia của các chuyên gia kỹ thuật về y tế, môi trường và nước sạch sẽ đảm bảo an toàn cấp nước và vệ sinh mà vẫn tối ưu hoá các lợi ích nông nghiệp khi tái sử dụng nước. Quan điểm ưu tiên các chính sách xã hội và công bằng (**Tái phân bổ**) để đạt mục tiêu mục tiêu phát triển bền vững, là yêu cầu quan trọng cần phải áp dụng chiến lược Kinh tế tuần hoàn (đảm bảo tính đa chiều và áp dụng các phương pháp bao trùm). Điều

này đảm bảo rằng các đối tượng được hưởng lợi từ áp dụng Kinh tế tuần hoàn (đối tượng là tất cả mọi người, không bỏ lại ai ở phía sau).

Khuyến nghị 4: Cơ hội phát triển các giải pháp kỹ thuật phù hợp và chi phí hợp lý, và có cách quản lý hiệu quả phù hợp với các nguyên tắc tuần hoàn cơ bản.

Đổi mới về mặt công nghệ phù hợp với nguyên tắc cơ bản của kinh tế tuần hoàn là thực sự cần thiết. Nghiên cứu trường hợp về các hệ thống xử lý nước thải xám tại chỗ, quy mô hộ ở Hà Tĩnh đã cho thấy giá trị tiềm năng kép là các hệ thống xử lý nước thải được vận hành theo hướng tái sử dụng và cải thiện chất lượng nước (**Tái tạo**), cũng như tầm quan trọng của các giải pháp thiết kế phải phù hợp và thân thiện với người sử dụng cuối cùng và có chức năng linh hoạt khi vận hành xử lý nước (Đình Văn Đạo và cs. 2025). Các thách thức trong vận hành và bảo dưỡng các hệ thống này cho thấy cần cải tiến thiết kế kỹ thuật phù hợp hơn nữa, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng tái sử dụng nước xám đã xử lý, phù hợp với khả năng vận hành của người già, các thành viên trẻ của hộ gia đình (phù hợp với mục đích **Tái phân phối**), thiết lập mạng lưới dịch vụ hỗ trợ bảo dưỡng và sửa chữa cũng như cần có sự giám sát bởi các cơ quan thẩm quyền để đánh giá chất lượng nước đầu ra.

3. KẾT LUẬN

Bài báo này đã đúc kết kết quả nghiên cứu phát triển khung lý thuyết và áp dụng thực tiễn khung khái niệm 8R kinh tế tuần hoàn cũng như tổng hợp kết quả Hội thảo quốc gia về áp dụng nguyên lý kinh tế tuần hoàn trong quản lý cấp nước và vệ sinh nông thôn ở Việt Nam. Kết quả là đề xuất bốn căn cứ lý thuyết và thực tiễn hỗ trợ xây dựng chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn trong quản lý nước sạch và vệ sinh nông thôn ở Việt Nam nói riêng. Các khuyến nghị được xây dựng trên cơ sở phương pháp cùng tham gia, phương pháp suy nghiệm đa cấp (multi-level holistic approach)

và phương pháp khung ba đường chân trời (three horizons process) để xem xét khả năng áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông thôn Việt Nam. Các cơ hội hỗ trợ gợi ý chính sách bao gồm: (i) Cần được lồng ghép toàn diện trong các sáng kiến phát triển nông thôn; (ii) Phát triển mô hình cộng đồng nông thôn tuần hoàn nhằm hỗ trợ tái tạo các hệ sinh thái nước tự nhiên; (iii) Cần có sự

hợp tác liên ngành chặt chẽ hơn; và (iii) Phát triển các giải pháp kỹ thuật phù hợp với chi phí hợp lý kết hợp với phương thức quản lý hiệu quả theo các nguyên tắc tuần hoàn cơ bản. Đây là cơ sở quan trọng đề xuất các chính sách quản lý tài nguyên nước, phát triển nông thôn mới nói chung, và nước sạch và vệ sinh nông thôn nói riêng theo hướng tuần hoàn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Carrard N., Kumar A, Đinh Văn Đạo, et al., 2024a. 8Rs for circular water and sanitation systems: Leveraging circular economy thinking for safe, resilient and inclusive services. *Environmental Development* 52:101093. <https://doi.org/10.1016/j.envdev.2024.101093>
- [2] Carrard, N., Robinson, G., Kumar, A., 2024b. Learning Brief: Circular Economy for WASH. Prepared by UTS-ISF for UNICEF East Asia and Pacific Region. <https://knowledge.unicef.org/wash/resource/learning-brief-circular-economy-wash>
- [3] Diễn đàn Luật và Pháp lý Việt Nam tháng 1 năm 2025 công bố ‘Kế hoạch hành động quốc gia về kinh tế tuần hoàn đến năm 2035’, <https://vietnamlawmagazine.vn/national-action-plan-for-circular-economy-till-2035-issued-73424.html>, ngày 25 tháng 1 năm 2025.
- [4] Diễn đàn Luật và Pháp lý Việt Nam tháng 9 năm 2024. ‘Việt Nam cần những biện pháp mạnh mẽ để thúc đẩy nền kinh tế tuần hoàn’, <https://vietnamlawmagazine.vn/vietnam-needs-drastic-measures-to-promote-circular-economy-72641.html>, ngày 12 tháng 12 năm 2024.
- [5] Đinh Văn Đạo, Kumar, A., Casey, L., Robinson, G. and Carrard, N. (forthcoming) Optimising a circular economy approach to greywater management for safety, resilience and inclusion: A case study of household-scale systems in rural Vietnam.
- [6] Learning Brief: Circular Economy for WASH, <https://knowledge.unicef.org/wash/resource/learning-brief-circular-economy-wash>
- [7] Quyết định số 896/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia về Biến đổi khí hậu đến năm 2050, tháng 7 năm 2022. <https://faolex.fao.org/docs/pdf/vie212245.pdf>